

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 286/QĐ-UB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 1984

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định tạm thời chất lượng nước ngọt.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 30 tháng 6 năm 1983 ;
- Xét yêu cầu của công tác quản lý chất lượng sản phẩm và hàng hóa tại thành phố Hồ Chí Minh ;
- Theo đề nghị của Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật thành phố ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành theo Quyết định này một (01) Quy định tạm thời chất lượng về : - NƯỚC NGỌT, ký hiệu QĐTT 10-84.

Điều 2.- Quy định tạm thời này là căn cứ để đánh giá chất lượng sản phẩm trong sản xuất và lưu thông phân phối trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3.- Chi cục Tiêu chuẩn – Đo lường - Chất lượng phối hợp cùng các cơ quan có liên quan, đơn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định đồng thời có nhận xét đề nghị khen thưởng những cơ sở thực hiện tốt và xử lý nghiêm minh những cơ sở làm ăn gian dối, cố ý không thực hiện quy định này.

Điều 4.- Thời gian có hiệu lực của Quyết định này là 02 năm kể từ ngày ký.

Điều 5.- Các đồng chí Chánh Văn Phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn – Đo lường - Chất lượng, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cơ sở liên quan đến sản xuất và lưu thông phân phối trong thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 5
 - A. Tư Triết; UBND các Quận, Huyện
 - Sở CN, Thương nghiệp, Sở AUKS
 - VPUB (A. Nga, A. Giáp)
 - Lưu.
- B.30b

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

K/T Chủ tịch

Phó Chủ tịch

(Đã ký)

Lê Văn Triết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC NGỌT

Yêu cầu kỹ thuật
QĐTT 10 – 84

(Quyết định ban hành số: 286/QĐ-UB ngày 02/11/1984 của UBND.TP)

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

| | | |
|--|---------------------------------|---------------------------------|
| CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM | NƯỚC - NGỌT Yêu cầu kỹ thuật | QĐTT 10- 84 |
| ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | | Có hiệu lực Từđến..... |

Quy định tạm thời này áp dụng cho mặt hàng nước ngọt được sản xuất từ nước uống, đường kính, khí CO₂, hương liệu, có hoặc không pha thêm phẩm màu và axit thực phẩm (axit tartric, axit citric, axit ascorbic...) được lưu thông phân phối trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh.

1. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- 1.1. Nguyên liệu dùng để sản xuất nước ngọt phải đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh thực phẩm.
- 1.2. Nước ngọt phải được chế biến theo đúng quy trình công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền duyệt y.
- 1.3. Các chỉ tiêu cảm quan của nước ngọt phải theo đúng yêu cầu quy định trong bảng 1.

Bảng 1

| Tên chỉ tiêu | Yêu cầu |
|------------------------|--|
| 1. Độ trong và màu sắc | - Dung dịch trong, không có cặn. - Màu đặc trưng của sản phẩm (*) |
| 2. Mùi | - Mùi đặc trưng, không có mùi lạ |
| 3. Vị | - Vị đặc trưng, có vị tê lưỡi do CO ₂ , không có vị lạ |

- * Chú thích:
1. Xá xị: màu đỏ nâu
 2. Bạc hà: màu xanh bạc hà
 3. Cam: màu vàng cam sáng
 4. Chanh: không màu.

1.3- Các chỉ tiêu hóa học của nước ngọt phải theo đúng yêu cầu quy định trong bảng 2.

| Tên chỉ tiêu | Mức quy định |
|---|---------------|
| 1. Hàm lượng CO ₂ , tính bằng g/l, không nhỏ hơn | 2 |
| 2. PH, không nhỏ hơn | 3 |
| 3. Hàm lượng đường toàn phần tính bằng g/l, không nhỏ hơn | 100 |
| 4. Hàm lượng axit chuyển ra axit citric bằng g/l, khoảng: | |
| - Xả xỉ | 0,5 + 1 |
| - Bạc hà | 0,2 + 1,4 |
| - Cam | 0,6 + 0,8 |
| - Chanh | 1,0 + 1,2 |
| 5. Saccharin (định tính) | Không được có |

1.4. Các chỉ tiêu vi sinh vật của nước ngọt phải theo đúng yêu cầu quy định trong bảng 3.

Bảng 3

| Tên chỉ tiêu | Mức quy định |
|---|---------------|
| 1. Tổng số vi khuẩn hiếu khí, tính bằng số khuẩn lạc trong 1ml, không lớn hơn | 100 |
| 2. Escherichia coli | Không được có |
| 3. Streptococcus faecalis | Không được có |
| 4. Clostridium perfringens | Không được có |
| 5. Staphylococcus aureus | Không được có |
| 6. Vi khuẩn làm đục (Bacillus Spp) | Không được có |
| 7. Nấm meo, mốc | Không được có |

2.- BAO BÌ- GHI NHÃN - BẢO QUẢN

2.1. Nước ngọt phải được đóng vào chai thủy tinh sạch, có nút kín.

2.2. Trên bao bì phải có nhãn hiệu ghi rõ:

- Tên sản phẩm
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất
- Sản xuất theo mức chất lượng ...
- Số và ngày đăng ký nhãn hiệu chất lượng.
- Thời gian bảo hành 01 tháng kể từ ngày sản xuất.

2.3. Nước ngọt phải được bảo quản nơi khô sạch, thoáng.

2.4. Cơ sở sản xuất phải đảm bảo chất lượng nước ngọt theo các
(mất trang)